

**TỔ CÔNG TÁC
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 704/QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023
của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ
về rà soát văn bản quy phạm pháp luật

TỔ CÔNG TÁC

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác về rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 2266/VPCP-PL ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về việc kết quả hoạt động năm 2022 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Công văn số 2893/VPCP-KSTT ngày 26/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án 06;

Theo đề nghị của Tổ giúp việc, Bộ phận thường trực Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Tổ công tác, thành viên Tổ giúp việc Tổ công tác, thành viên Bộ phận thường trực Tổ công tác, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Tổ công tác Đề án 06 (để ph/hợp);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Các cơ quan có đại diện là thành viên Tổ công tác;
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Lưu: VT, TCT, Công TTĐT, KTrVB (NC).

**TM. TỔ CÔNG TÁC
TỔ TRƯỞNG**



**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
Lê Thành Long**



KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật

*(Kèm theo Quyết định số 704/QĐ-TCT ngày 09 tháng 5 năm 2023
của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc Tổ công tác và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023 của Tổ công tác theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các bộ, cơ quan liên quan thực hiện hiệu quả, chất lượng công tác rà soát vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều bộ, ngành.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Bám sát và thường xuyên cập nhật các yêu cầu, nhiệm vụ về rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, thể chế hóa các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật tại Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Đề án số 292-ĐA/ĐĐQH15 ngày 20/10/2021 về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV của Đảng đoàn Quốc hội, Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế -

xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) và các văn bản liên quan.

b) Tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ), nhiệm vụ của Tổ công tác tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ, và các văn bản liên quan.

c) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của thành viên Tổ công tác; phối hợp chặt chẽ với Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp), các bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan; tham vấn rộng rãi và thực chất đối tượng điều chỉnh của pháp luật nhất là về các giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong quá trình rà soát văn bản.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Kiện toàn Tổ công tác, Tổ giúp việc và Bộ phận Thường trực

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, Bộ phận Thường trực, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 5 năm 2023 và theo yêu cầu thực tế.

- *Hình thức hoạt động:* Soạn thảo các dự thảo văn bản, quyết định kiện toàn (theo yêu cầu thực tế của công việc).

2. Xây dựng các văn bản triển khai hoạt động năm 2023 của Tổ công tác

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 5 năm 2023 và theo yêu cầu thực tế.

- *Hình thức hoạt động:* Soạn thảo các dự thảo văn bản; tổ chức các cuộc họp, hội thảo lấy ý kiến đối với các dự thảo văn bản (theo yêu cầu thực tế của công việc).

3. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị để triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của Tổ công tác, Tổ giúp việc

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2023 (Số lượng cuộc họp theo yêu cầu và tiến độ thực tế của công việc).

4. Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các bộ, cơ quan liên quan thực hiện rà soát vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật, xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- *Nội dung chi tiết của nhiệm vụ:* Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các bộ, cơ quan liên quan thực hiện rà soát vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật, xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật, **trong đó tập trung rà soát, đánh giá** việc xử lý kết quả rà soát văn bản do Tổ công tác và các bộ, ngành thực hiện trong các năm từ năm 2020 đến nay¹ nhằm đẩy mạnh việc xử lý kết quả rà soát văn bản đã được thực hiện và tăng cường gắn kết công tác rà soát văn bản với công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2023.
- *Hình thức hoạt động:* Soạn thảo văn bản theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo; tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, đoàn kiểm tra; tổ chức lấy ý kiến chuyên gia (theo yêu cầu thực tế của công việc).

5. Tổ chức rà soát, cho ý kiến độc lập và đề xuất giải pháp xử lý văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06

- *Nội dung chi tiết của nhiệm vụ:*

+ Tổ chức, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương rà soát quy định pháp luật, đặc biệt là các cơ chế, chính sách pháp luật liên quan đến quản lý dân cư theo Đề án 06 và đề xuất sửa đổi theo hướng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, ứng

¹ Bao gồm: Kết quả rà soát được tổng hợp tại các văn bản sau:

- Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 07/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới (trên cơ sở kết quả rà soát theo Báo cáo số 442/BC-CP ngày 01/10/2020 của Chính phủ về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước).
- Báo cáo số 229/BC-BTP ngày 15/10/2021 của Bộ Tư pháp báo cáo kết quả rà soát, nghiên cứu, xử lý kiến nghị, phản ánh về quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp thực tiễn thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ.
- Báo cáo số 20/BC-TCT ngày 28/01/2022 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật về kết quả hoạt động năm 2021 của Tổ công tác.
- Báo cáo số 93/BC-TCT ngày 29/3/2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật về kết quả hoạt động năm 2022 của Tổ công tác.
- Báo cáo rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06.

dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu và các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Cho ý kiến độc lập đối với kết quả rà soát văn bản của các bộ, cơ quan, địa phương phục vụ triển khai Đề án 06.

- *Chỉ đạo triển khai thực hiện:* Ông Nguyễn Thanh Tịnh, Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Tổ phó thường trực Tổ công tác.

- *Nhóm thường trực:* Thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, Bộ phận thường trực của Tổ công tác thuộc Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp.

Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp là Thư ký của Nhóm thường trực.

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Sản phẩm đầu ra:* Ý kiến/báo cáo đánh giá kết quả rà soát; báo cáo tổng hợp kết quả rà soát văn bản.

- *Thời hạn hoàn thành:* Tháng 9 năm 2023.

- *Hình thức hoạt động:* Xây dựng tài liệu hướng dẫn rà soát; tổ chức, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, xin ý kiến chuyên gia về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng ý kiến/báo cáo đánh giá kết quả rà soát, báo cáo tổng hợp kết quả rà soát văn bản (theo yêu cầu thực tế của công việc).

6. Tổ chức rà soát quy định pháp luật về thi hành án dân sự

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Sản phẩm đầu ra:* Báo cáo kết quả rà soát văn bản.

- *Thời hạn hoàn thành:* Tháng 9 năm 2023.

- *Hình thức hoạt động:* Tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, xin ý kiến chuyên gia về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng báo cáo rà soát văn bản (theo yêu cầu thực tế của công việc).

7. Tổ chức rà soát, cho ý kiến độc lập và đề xuất giải pháp xử lý đối với vướng mắc cụ thể về pháp lý có tính chất liên ngành

- *Nội dung chi tiết của nhiệm vụ:* Tổ chức rà soát, cho ý kiến độc lập và đề xuất giải pháp xử lý đối với vướng mắc cụ thể về pháp lý có tính chất liên ngành mà các cơ quan còn có ý kiến khác nhau trong việc xác định quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn hoặc ý kiến khác nhau về phương án xử lý kết quả rà soát văn bản theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng

Chính phủ, yêu cầu, đề nghị các bộ, ngành, cơ quan, người có thẩm quyền hoặc theo kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp.

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2023.

- *Hình thức hoạt động:* Soạn thảo văn bản hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo; tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, đoàn kiểm tra; tổ chức lấy ý kiến chuyên gia (theo yêu cầu thực tế của công việc).

8. Cho ý kiến độc lập đối với kết quả rà soát, đề xuất xử lý văn bản hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp thực hiện:* Các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương.

- *Sản phẩm đầu ra:* Ý kiến góp ý hoàn thiện kết quả rà soát.

- *Thời hạn hoàn thành:* Tháng 5 - 6 năm 2023.

- *Hình thức hoạt động:* Xây dựng văn bản góp ý, tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, xin ý kiến chuyên gia về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng báo cáo rà soát văn bản (theo yêu cầu thực tế của công việc).

9. Tổ chức các đoàn khảo sát kết hợp tổ chức Hội thảo lấy ý kiến, nắm bắt, tiếp nhận các thông tin phản ánh về nhóm văn bản quy phạm pháp luật mẫu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn tại một số địa phương

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ tháng 5 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023.

- *Hình thức hoạt động:* Tổ chức các đoàn khảo sát kết hợp tổ chức Hội thảo; tổ chức lấy ý kiến chuyên gia (theo yêu cầu thực tế của công việc).

10. Tổ chức các hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, hiệp hội ngành, nghề để tiếp nhận, trao đổi, thảo luận về các phản ánh về vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ tháng 5 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023.

- *Hình thức hoạt động:* Tổ chức các hội nghị đối thoại; tổ chức lấy ý kiến chuyên gia (theo yêu cầu thực tế của công việc).

11. Xây dựng Báo cáo của Tổ công tác báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- *Hình thức hoạt động:* Soạn thảo đề cương và dự thảo Báo cáo; tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia đối với đề cương và dự thảo Báo cáo (theo yêu cầu thực tế của công việc).

12. Tăng cường truyền thông về kết quả rà soát, xử lý văn bản và hoạt động của Tổ công tác

- *Cơ quan/Đơn vị chủ trì:* Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- *Cơ quan/Đơn vị phối hợp:* Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2023.
- *Hình thức hoạt động:* Soạn tin bài, xây dựng các bài phỏng vấn, các tài liệu, tổ chức các cuộc họp truyền thông về kết quả rà soát, xử lý văn bản và hoạt động của Tổ công tác (theo yêu cầu thực tế của công việc).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp), các thành viên Tổ công tác, thành viên Tổ giúp việc căn cứ nội dung Kế hoạch này, Quy chế hoạt động của Tổ công tác, sự phân công và chỉ đạo trực tiếp của Tổ trưởng Tổ công tác để tổ chức thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Trên cơ sở Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 của Quốc hội, Chương trình xây dựng văn bản năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Cơ quan thường trực Tổ công tác kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung ngay các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tiến độ theo Chương trình; trường hợp cần thiết, các hoạt động rà soát văn bản tiếp tục thực hiện rà soát để báo cáo bổ sung sau thời hạn nêu tại Mục II.5 và Mục II.6 Kế hoạch này.

3. Trong trường hợp cần thiết hoặc theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác quyết định bổ sung các nhóm văn bản quy phạm pháp luật cần rà soát độc lập, chuyên sâu.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Tư pháp và sử dụng theo quy định hiện hành. Trường hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch chưa được bố trí thì được ngân sách nhà nước cấp bổ sung theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

5. Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổ chức, điều phối, đôn đốc hoạt động của Tổ công tác, Tổ giúp việc và bảo đảm các điều kiện làm việc phục vụ các hoạt động của Tổ công tác theo Kế hoạch này./.